

Ngày 30/09/2025	19,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	8.7%	37.2%	97.6%

	Q3/25	
ROE	20.9%	+/- YoY ▲ 18.5%

	Q3/25		
DT thuần	202	QoQ ▼ 312 ▼ 60.7%	YoY ▲ 24.0 ▲ 13.6%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	1,254	YoY ▲ 655 ▲ 109%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	58.1	QoQ ▼ 157 ▼ 73.0%	YoY ▲ 32.3 ▲ 125%
	tỷ VNĐ		

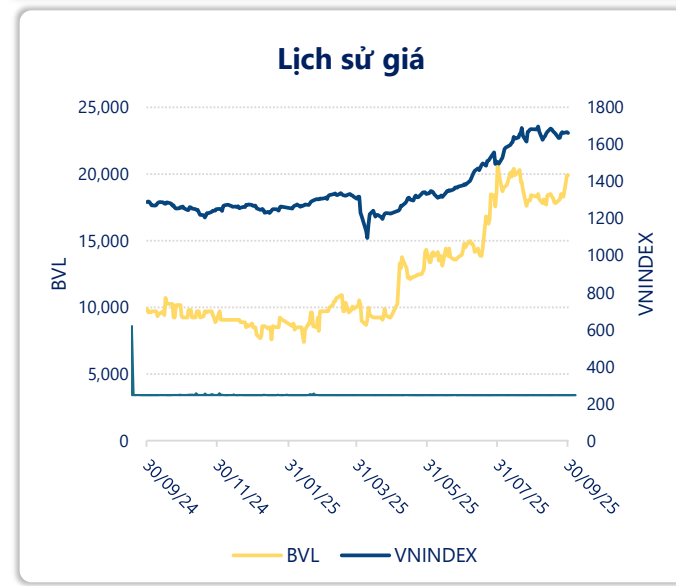
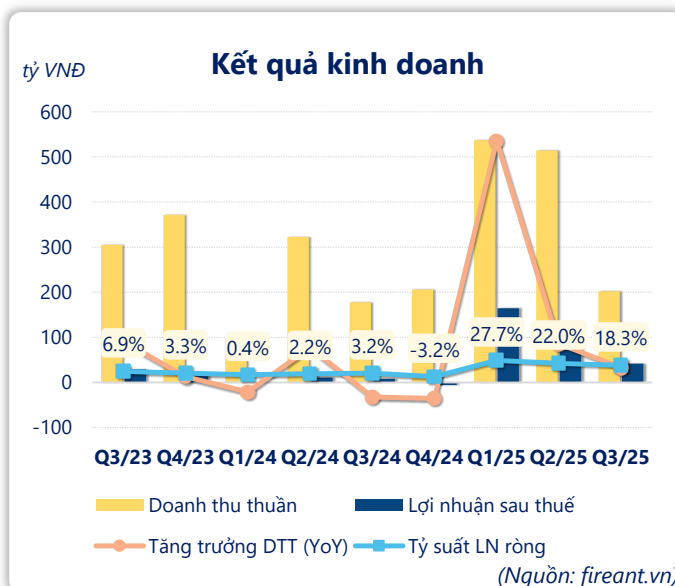
	9T 2025	
LN gộp	511	YoY ▲ 435 ▲ 573%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	52.8	QoQ ▼ 104 ▼ 66.4%	YoY ▲ 43.5 ▲ 466%
	tỷ VNĐ		

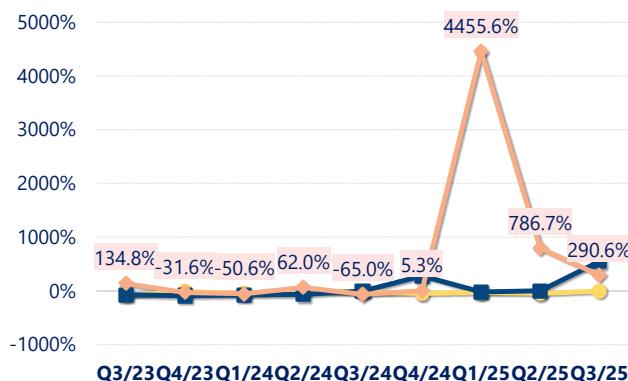
	9T 2025	
LN thuần	415	YoY ▲ 393 ▲ 1758%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	41.5	QoQ ▼ 84.5 ▼ 67.0%	YoY ▲ 33.2 ▲ 397%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	332	YoY ▲ 312 ▲ 1530%
	tỷ VNĐ	



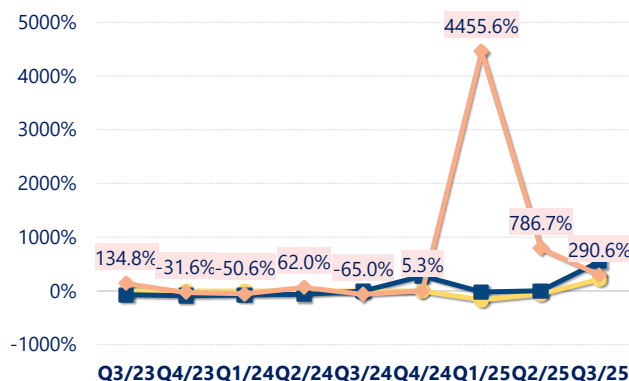
Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

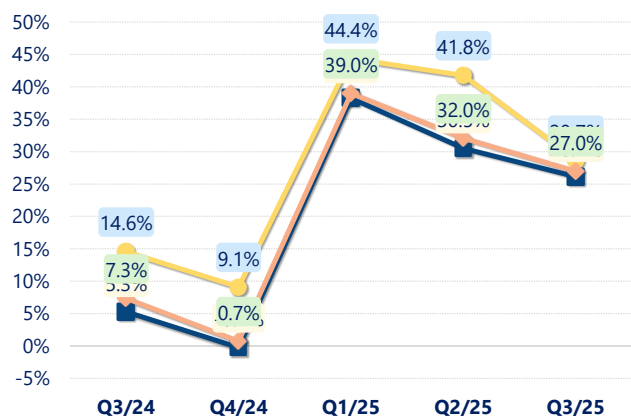
Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

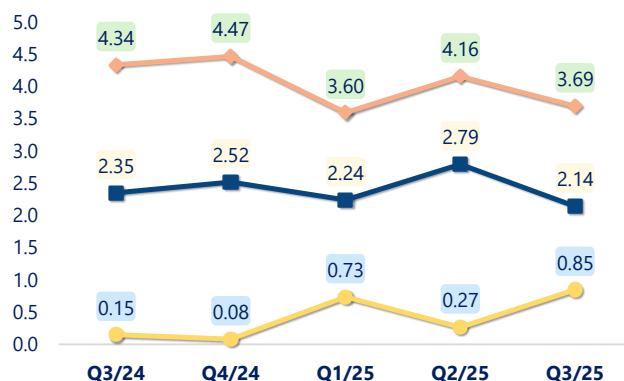
Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp
 — Tỷ suất LN thuần
 — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

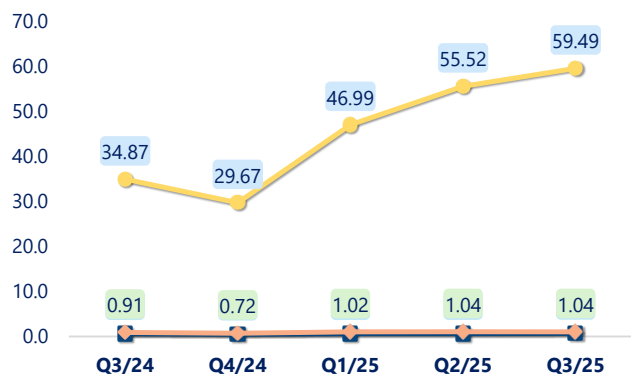
Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt
 — Tỷ số thanh toán nhanh
 — Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

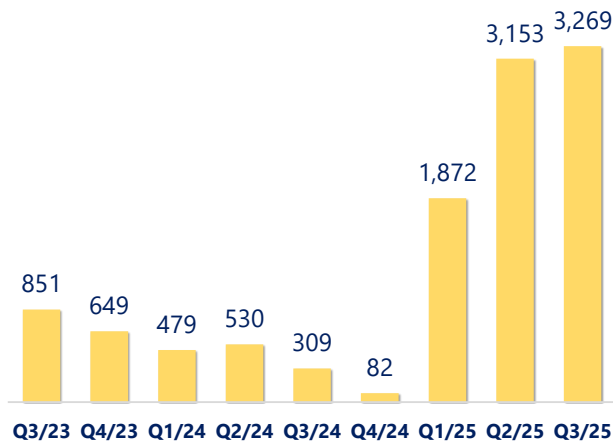
Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ
 — Vòng quay Tổng TS
 — Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



Q3/23 Q4/23 Q1/24 Q2/24 Q3/24 Q4/24 Q1/25 Q2/25 Q3/25

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	202	178	13.6%	1,254	599	109%
Giá vốn hàng bán	144	152	-5.2%	743	523	41.9%
Lợi nhuận gộp	58.1	25.8	125%	511	76.0	573%
Doanh thu HĐTC	23.2	4.33	435%	49.2	12.8	285%
Chi phí TC	4.74	2.36	101%	18.9	10.2	84.8%
Chi phí lãi vay	2.12	2.15	-1.4%	12.4	10.1	22.9%
LN trong công ty LKLD	0.49	0.15	223%	0.49	0.34	45.9%
Chi phí bán hàng	15.1	10.5	44.1%	98.9	30.9	220%
Chi phí QLDN	9.09	8.19	11.0%	28.0	25.6	9.1%
LN thuần từ HĐKD	52.8	9.33	466%	415	22.4	1758%
Lợi nhuận khác	-0.40	1.54	-126%	1.08	4.60	-76.6%
LN trước thuế	52.4	10.9	381%	416	27.0	1445%
Lợi nhuận sau thuế	41.5	8.35	397%	332	20.4	1530%
LNST của CĐ cty mẹ	36.9	5.71	547%	299	13.3	2140%

(Nguồn: fireant.vn)

